TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST.
Ngày 29 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T C, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung
2. Bà Trang Thị Cẩm Nhuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Minh Châu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Màu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Thạch Thanh Th, sinh năm 2000, tại huyện T C, tỉnh Trà Vinh;

Nơi cư trú: Ấp Bà Ép, xã Phú Cần, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Khmer;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Thạch Hải H, sinh năm 1964 và bà Thạch Thị L, sinh năm 1977; Vợ: Kiên Thị Sa R, sinh năm 2003; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền sự: 01, ngày 15/3/2022 bị Công an xã Phú Cần, huyện T C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng; Tiền án: Không.

Bị cáo Thạch Thanh Th bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 20/5/2022 đến ngày 26/5/2022 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Chị Kiên Thị Sa R, sinh năm 2003; (có mặt)

Trú tại: Ấp Đại Trường, xã Phú Cần, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

2. Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1990; (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Lò Ngò, xã Hiếu Tử, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người phiên dịch: Ông Thạch Thia R; (có mặt)

Trú tại: Ấp Ô Trao, xã Hiếu Tử, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 20/5/2022 bị cáo Thạch Thanh Th gọi điện thoại cho Nguyễn Văn A để tìm nơi cầm điện thoại, An kêu bị cáo qua nhà của An ở ấp Lò Ngò, xã Hiếu Tử, huyện T C, tỉnh Trà Vinh. Sau đó bị cáo Th hỏi mượn điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương, có sim 0704.411.957 của vợ là Kiên Thị Sa R để sử dụng tạm thời. Đồng thời, bị cáo Th tiếp tục mượn xe mô tô hiệu Honda, kiểu Winner, màu đỏ, biển số 84H1- 509.16 của vợ bị cáo để đến nhà A. Khi bị cáo đến nơi, A hỏi bị cáo Th "cầm điện thoại để đi đá gà hả" bị cáo Th nói "ừ" rồi bị cáo Th lấy điện thoại hiệu Iphone 6, màu trắng, màn hình bị nứt đưa cho A và bị cáo Th hỏi An "cầm điện thoại cho ai vậy", A nói "cầm cho mẹ tao" bị cáo Th hỏi "tiền lãi tính sao", A nói "mày thì khỏi lấy tiền lãi" rồi A đưa cho bị cáo Th 1.000.000 đồng là tiền cầm điện thoại.

Sau khi nhận tiền xong, bị cáo Th lấy điện thoại hiệu OPPO để gọi điện thoại cho người quen tên H (gọi qua facebook nick name H là Mỹ H còn nick name bị cáo Th là Thanh Th) để hỏi mua một tép ma túy đá giá 1.000.000 đồng và được H đồng ý. H kêu bị cáo Th đến điểm để mua bán ma túy, khi bị cáo Th nói chuyện với H thì A đi ra phía sau nhà nên không nghe được nội dung cuộc nói chuyện này. Sau khi A trở lại thì bị cáo Th xin thêm tiền 30.000 đồng để đổ xăng xe đi Trà Vinh và lấy đồ cá nhân và được A đồng ý.

Sau đó, bị cáo Th điều khiển xe mô tô biển số 84H1- 509.16 đi về hướng thành phố Trà Vinh, khi đến khu vực ấp Bích Trì, xã Hòa Thuận, huyện C Th, tỉnh Trà Vinh thì bị cáo Th gọi điện thoại cho đối tượng H nói đã đến nơi. Khoảng 10 phút sau thì đối tượng H điều khiển xe mô tô hiệu Vision màu đỏ (không rõ biển số) đến đưa cho Th một gói nylon trong suốt bên trong có đựng ma túy đá và bị cáo Th trả cho Hạnh số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, Th cầm gói ma túy vừa mua của H bên tay phải và điều khiển xe mô tô về nhà của A. Khi đến nhà A, bị cáo Th nói vừa mua được ma túy đá và hỏi A có muốn sử dụng một chút không thì A đồng ý. A lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra khu vực phía sau nhà của A rồi bị cáo Th lấy ra một ít ma túy đá cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy đá xong, bị cáo Th cất gói nylon có đựng ma túy đá còn lại vào trong nón kết màu trắng bên trên mặt nón có chữ Nike Golf đội lên đầu rồi đội nón bảo hiểm màu đen hiệu Nhật Tuấn V bên ngoài và điều khiển xe mô tô biển số 84H1- 509.16 đi về nhà. Khi đến đoạn đường đal cặp chùa Ô Đùng thuộc ấp Ô Đùng, xã Hiếu Tử, huyện T C, tỉnh Trà Vinh phát hiện lực lượng Công an nên Th bỏ xe, chạy bộ trên đường đal và ném nón kết màu trắng có chữ Nike golf cùng nón bảo hiểm màu đen bên trong nón kết màu trắng có

để 01 (một) gói nylon màu trong suốt được hàn kín hai đầu bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn trong suốt là ma túy vào bụi cỏ ven đường thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ tép ma túy trên. Sau khi thu giữ, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong và trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 288/KLGĐ ngày 24/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận: Tinh thể rắn trong suốt chứa trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,5735 gam.

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nguyên nhân, động cơ phạm tội đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thạch Thanh Th từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thạch Thanh Th do có hoàn cảnh khó khăn.

Về vật chứng vụ án**:** Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine khối lượng còn lại sau giám định là 0,5131 gam trong phong bì niêm phong số 288/M của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón kết màu trắng, bên trên mặt nón có chữ Nike Golf và 01 (một) nón bảo hiểm màu đen hiệu Nhật Tuấn V là tài sản của bị cáo Th do giá trị sử dụng không còn.

Về án phí: Buộc bị cáo Thạch Thanh Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Thanh Th khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại khu vực đường đal thuộc ấp Ô Đùng, xã Hiếu Tử, huyện T C, tỉnh Trà Vinh, lực lượng Công an đã kiểm tra, bắt quả tang đối với bị cáo Thạch Thanh Th có hành vi tàng trữ 01 (một) gói nylon màu trắng trong suốt, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể rắn trong suốt, qua kết luận giám định của cơ quan chuyên môn xác định đây là ma túy đá, loại Methamphetamine, khối lượng 0,5735 gam. Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Thanh Th đã thừa nhận gói ma túy mà cơ quan Công an thu giữ chính là gói ma túy đá của bị cáo mua về nhằm mục đích sử dụng.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Thạch Thanh Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang,

biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo Th phù hợp với nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét thấy bị cáo Thạch Thanh Th đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,5735 gam mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T C đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan, sai.

[3] Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[4] Xét hành vi của các bị cáo Thạch Thanh Th là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Bị cáo Thạch Thanh Th có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, lẽ ra bị cáo phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và việc sử dụng ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nhưng bị cáo lại tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,5735 gam đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, xét thấy phải xét xử nghiêm đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt. Qua đó cũng góp phần vào công tác đấu tranh, răn đe, ngăn chặn loại tội phạm này.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để áp dụng mức hình phạt một cách tương xứng.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Thạch Thanh Th đã thành khẩn nhận tội, khai báo rõ hành vi phạm tội của mình, bị cáo có trình độ học vấn thấp. Do đó cần áp dụng cho bị cáo Thạch Thanh Th tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bản thân bị cáo Th không có nghề nghiệp, bị cáo có 02 người con còn nhỏ nên gặp khó khăn về kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,5131 gam được để trong phong bì niêm phong số 288/M của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh.

Đối với 01 (một) nón kết màu trắng, bên trên mặt nón có chữ Nike Golf và 01 (một) nón bảo hiểm màu đen hiệu Nhật Tuấn Vinh là tài sản của bị cáo Th, được bị cáo Th sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, do giá trị sử dụng không còn nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe môt ô kiểu Winner, màu đỏ - đen, biển kiểm soát số 84H1-5090.16 và một điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh dương, có sim 0704.411.957 là phương tiện, công cụ bị cáo Th sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên các tài sản này là của chị Kiên Thị Sa R, khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì chị Kiên Thị Sa R không biết nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Kiên Thị Sa R là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Văn A thời gian trước, trong khi bị cáo Th thực hiện hành vi phạm tội thì An hoàn toàn không biết, đến khi bị cáo Th mua ma túy đem về đến nhà A thì A mới biết nên không có cơ sở xử lý đối với A. Tuy nhiên A có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" nên ngày 22/6/2022 Công an huyện T C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" đối với A với số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Riêng đối với đối tượng H là người bán ma túy cho bị cáo Th do chưa xác định được con người cụ thể nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Thạch Thanh Th nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T C về hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Thạch Thanh Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Thạch Thanh Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thạch Thanh Th.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,5131 gam được để trong phong bì niêm phong số 288/M của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón kết màu trắng, bên trên mặt nón có chữ Nike Golf và 01 (một) nón bảo hiểm màu đen hiệu Nhật Tuấn Vinh.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Thạch Thanh Th nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T C;
- Chi cục THADS huyện T C;
- Công an huyện T C;
- UBND xã Phú Cần, huyện T C
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Tùng